

Bản án số: 87/2017/HSST

Ngày: 27/4/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Ngọc Sương.

Bà Võ Thị Thu Thủy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan, Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương: Bà Phạm Thị Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo:

Đinh Xuân C (tên gọi khác: Phạm Ngọc T), sinh năm 1977 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT: Xã LT, Huyện BT, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Đinh Xuân T và bà Đinh Thị T1, sinh năm 1952; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2016, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bà Lý H, sinh năm 1968; địa chỉ: phường BH, thị xã TA, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 03/12/2016, Đinh Xuân C đi đến ngã tư gần cầu ÔB, thuộc phường BH, thị xã TA để gặp đối tượng tên X (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) để nhờ X xin việc làm. Khi vừa gặp nhau, X đưa cho C 01 chìa khóa xe hiệu Yamaha và rủ C đi lấy trộm xe mô tô biển số 61C1 – 415.31 tại tiệm gốm sứ do bà Lý H làm chủ tại địa chỉ khu phố ĐB, phường BH, thị xã TA thì được C đồng ý. Tiếp đó, cả hai vào bên trong, X giả vờ nói chuyện với bà H để nhằm mục đích đánh lạc hướng cho C vào lấy trộm xe. Trong lúc X nói chuyện với bà H, C đi lại phía chiếc xe mô tô biển số 61C1 – 415.31 đã được X dùng đoạn phá khóa xe từ trước, công tắc đèn đang bật sáng, C liền quay đầu xe hướng ra ngoài đường, leo lên xe chạy được khoảng 01m thì bị vướng sợi dây xích khóa ở bánh trước nên té xuống, lúc này bà H phát hiện tri hô cùng người dân bắt giữ C giao cho công an phường BH lập biên bản phạm tội quả tang cùng tang vật, lập hồ sơ chuyển đến Công an thị xã TA xử lý. Riêng đối tượng tên X chạy

thoát. Tang vật thu giữ gồm 01 chiếc xe mô tô biển số 61C1 – 415.31, nhãn hiệu Yamaha, hiệu Sirius; 01 chìa khóa nhãn hiệu Yamaha và 01 cây đoản chùy T.

Biên bản định giá tài sản ngày 05/12/2016 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã TA kết luận: 01 chiếc xe mô tô biển số 61C1 – 415.31, nhãn hiệu Yamaha, hiệu Sirius, số máy 5C6K107859, số khung C6KODY107858 bị cáo chiếm đoạt có giá 13.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 95QĐ/KSĐT ngày 27/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố Đinh Xuân C về tội trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Trưa ngày 03/12/2016, bị cáo đón xe buýt từ Nhơn Trạch, Đồng Nai đến cầu ÔB, thị xã TA, tỉnh Bình Dương để gặp X nhờ xin việc làm. Khi gặp nhau X rủ bị cáo cùng lấy trộm chiếc xe mô tô ở cửa hàng bán gốm sứ gần đó vì chiếc xe này X đã phá ổ khóa từ trước đó; C đồng ý và cùng X đi đến cửa hàng gốm sứ. Đến nơi, X nói chuyện để thu hút sự chú ý của bà H – chủ cửa hàng còn bị cáo đi đến chỗ để chiếc xe, quay đầu xe rồi nổ máy chạy thì bị té xuống, do xe bị khóa bằng dây xích ở bánh trước. Lúc này bà H tri hô nên bị cáo bỏ chạy thì bị người dân bắt giữ cùng tang vật giao công an phường BH, riêng tên X chạy thoát.

Người bị hại bà Lý H trình bày: Ngày 03/12/2016 có hai đối tượng đến cửa hàng gốm sứ của bà H tại khu phố DB, phường BH. Trong đó 01 đối tượng đến hỏi chuyện bà để đánh lạc hướng còn bị cáo đi đến vị trí chiếc xe mô tô biển số 61C1 – 415.31, nhãn hiệu Yamaha, hiệu Sirius của bà H. Lúc này bà H thấy bị cáo nổ máy chiếc xe của bà rồi điều khiển bỏ chạy nhưng do bà đã khóa bánh trước của xe bằng dây xích nên không chạy được, bà tri hô thì được người dân đuổi theo, bắt giữ bị cáo và tang vật bàn giao cho Công an phường BH. Bà H đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe, không yêu cầu bồi thường gì; về phần hình phạt do tại phiên tòa bị cáo có ăn năn hối cải nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đinh Xuân C mức hình phạt từ 15 tháng đến 20 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với tài sản bị chiếm đoạt cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở đó có đủ căn cứ xác định: Ngày 03/12/2016 bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc mô tô biển số 61C1 – 415.31 có giá trị là 13.000.000 đồng của bà Lý H đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài nên đã cố ý phạm tội. Hành vi đó thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản quy định tại Khoản 1

Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hiện nay, tình hình tội phạm về chiếm đoạt tài sản, đặc biệt là tình trạng trộm cắp xe mô tô, xe gắn máy diễn ra nhiều, phức tạp, gây bức xúc trong nhân dân, vì vậy việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết để răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe các đối tượng khác, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và kết án: Ngày 08/5/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐH, tỉnh Quảng Bình xử phạt 36 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Ngày 10/7/2001 bị Tòa án nhân dân thị xã ĐH, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội trốn khỏi nơi giam, giữ; Ngày 26/10/2006 bị Tòa án nhân dân huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 12/8/2008 bị Tòa án nhân dân quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 12/01/2017, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã BC, tỉnh Bình Dương khởi tố về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo không lấy đây là những bài học của cuộc đời, cần sống tuân thủ pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt phù hợp tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để đảm bảo tính nghiêm khắc của pháp luật. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TA đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt như nêu trên là phù hợp.

Đối với đối tượng tên X, khi nào xác minh được lai lịch, nhân thân sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là chiếc xe mô tô biển số 61C1 – 415.31 của bà Lý H, Cơ quan điều tra đã thu hồi trả cho bà H, bà H không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với 01 chìa khóa nhãn hiệu Yamaha và 01 cây đoản chủy T thu giữ được khi bắt bị cáo, đây là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân C (tên gọi khác: Phạm Ngọc T) phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g, p Khoản 1; Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2016.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 chìa khóa nhãn hiệu Yamaha và 01 cây đoản chữ T (tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/3/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trọng Quân